

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 6 năm 2015

THÔNG BÁO
Về việc quy định cách tính điểm học tập
đối với Chương trình đào tạo
Tiếng Việt cho lưu học sinh

Căn cứ Chương trình đào tạo Tiếng Việt cho lưu học sinh đang tổ chức đào tạo tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng, trong khi chờ đợi ban hành chính thức “Quy định về việc quản lý, tổ chức đào tạo Tiếng Việt cho lưu học sinh” tại trường, Nhà trường thông báo quy định về cách tính điểm học tập trong toàn khóa học như sau:

1. Cách tính điểm kiểm tra, điểm thi, điểm trung bình học phần, điểm trung bình chung học tập toàn khóa

Chương trình đào tạo Tiếng Việt cho lưu học sinh gồm 4 kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết; được chia thành 2 học kỳ, với tổng số 8 học phần: Nghe 1, Nói 1, Đọc 1, Viết 1 (học kỳ 1) và Nghe 2, Nói 2, Đọc 2, Viết 2 (học kỳ 2).

a) Trong mỗi học kỳ, mỗi học phần được đánh giá qua các điểm bộ phận (kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ,...) và điểm thi cuối kỳ. Điểm học phần của mỗi học kỳ được tính theo công thức:

$$\text{Điểm học phần} = (\text{Điểm bộ phận} \times \text{trọng số}) + (\text{Điểm thi cuối kỳ} \times 0,6)$$

Tất cả điểm bộ phận, điểm thi cuối kỳ được tính theo thang điểm 10 với số lẻ thập phân 0,5. Điểm học phần được làm tròn với số lẻ thập phân 0,1.

b) Sau 2 học kỳ, kết thúc khóa học, mỗi kỹ năng được tính bằng trung bình cộng của điểm 2 học phần tương ứng ở 2 học kỳ (không tính điểm liệt).

$$\text{Ví dụ: } \text{Đọc}_{\text{TBCHT}} = \frac{\text{Đọc 1} + \text{Đọc 2}}{2}$$

Được làm tròn với số lẻ thập phân 0,1

c) Điểm trung bình học tập toàn khóa là trung bình cộng của điểm 4 kỹ năng:

$$\text{Điểm TBHTTK} = \frac{\text{Nghe} + \text{Nói} + \text{Đọc} + \text{Viết}}{4}$$

Được làm tròn với 2 số lẻ thập phân 0,01

2. Cách tính điểm và xếp hạng tốt nghiệp toàn khóa

a) Điểm thi tốt nghiệp là trung bình cộng của điểm 4 môn thi: Nghe, Nói, Đọc Viết.

Điểm của mỗi môn thi được chấm theo thang điểm 10 là làm tròn với số lẻ thập phân 0,5.

Điểm thi tốt nghiệp được làm tròn với 2 số lẻ thập phân 0,01.

b) Điểm trung bình chung toàn khóa là trung bình cộng của điểm trung bình học tập toàn khóa và điểm thi tốt nghiệp:

$$\text{Điểm TBCTK} = \frac{\text{Điểm TBHTTK} + \text{Điểm thi TN}}{2}$$

Được làm tròn với 2 số lẻ thập phân 0,01

c) Xếp hạng tốt nghiệp được xác định như sau:

Loại đạt:

Từ 9 đến 10:	Xuất sắc
Từ 8 đến cận 9:	Giỏi
Từ 7 đến cận 8:	Khá
Từ 6 đến cận 7:	Trung bình khá
Từ 5 đến cận 6,	

hoặc ≥ 6 nhưng có môn thi tốt nghiệp ≤ 3 : Trung bình

Loại không đạt: có điểm TBCTK < 5 điểm hoặc 1 môn thi tốt nghiệp có điểm 0.

Hạng tốt nghiệp của những lưu học sinh có kết quả học tập toàn khóa loại xuất sắc và giỏi sẽ bị giảm đi một mức nếu trong thời gian học bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

Những lưu học sinh chưa hoàn thành các môn học trong chương trình đào tạo cũng như những lưu học sinh bị xếp loại tốt nghiệp không đạt, trong thời hạn 01 năm tính từ ngày kết thúc khóa học, được trở về Trường trả nợ để có đủ điều kiện tốt nghiệp cùng với lưu học sinh khóa sau.

Lưu học sinh không tốt nghiệp được cấp giấy chứng nhận về các học phần đã học trong chương trình của Trường.

Ngoài những quy định trên, trong một số trường hợp đặc biệt, Hội đồng Khoa học & Đào tạo Nhà trường và Hiệu trưởng sẽ xem xét để có quyết định cụ thể.

Nơi nhận:

- BGH (để chỉ đạo)
- Khoa Ngữ Văn
(để thực hiện và phổ biến cho LHS)
- Phòng Đào tạo (để thực hiện)
- Phòng KH&HTQT (để biết)
- Lưu: HC, ĐT

KÝ HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. TRƯỜNG THỊ DIỄM

